**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ 1-MÔN GDKT&PL 11**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Câu 1:** **Một trong những đặc trưng cơ bản phản ánh sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế đó là giữa họ luôn luôn có sự**

**A.** ganh đua. **B.** thỏa hiệp. **C.** thỏa mãn. **D.** ký kết.

**Câu 2:** **Yếu tố nào ảnh hưởng đến cung mang tính tập trung nhất?**

**A.** Chi phí sản xuất. **B.** Giá cả.

**C.** Năng suất lao động. **D.** Nguồn lực.

**Câu 3:** **Trong nền kinh tế, khi lạm phát ở mức độ vừa phải thì giá cả hàng hóa, dịch vụ thường tăng ở mức độ**

**A.** một con số. **B.** hai con số trở lên.

**C.** không đáng kể. **D.** không xác định.

**Câu 4:** **Khi người lao động trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động, muốn làm việc nhưng không thể tìm được việc làm ở mức lương thịnh hành trong thời điểm đó thì người lao động đang**

**A.** trưởng thành. **B.** phát triển. **C.** thất nghiệp. **D.** tự tin.

**Câu 5:** **Loại hình thất nghiệp gắn liền với sự biến động cơ cấu kinh tế và sự thay đổi của công nghệ dẫn đến yêu cầu lao động có trình độ cao hơn, lao động không đáp ứng yêu cầu sẽ bị đào thải là hình thức**

**A.** thất nghiệp cơ cấu. **B.** thất nghiệp tạm thời.

**C.** thất nghiệp tự nguyện. **D.** thất nghiệp chu kỳ.

**Câu 6:** **Là sự thỏa thuận giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động về tiền công, tiền lương và các điều kiện làm việc khác là nội dung của khái niệm**

**A.** thị trường lao động. **B.** thị trường tài chính.

**C.** thị trường tiền tệ. **D.** thị trường công nghệ.

**Câu 7:** **Khi tham gia vào thị trường lao động, người bán sức lao động và người mua sức lao động thỏa thuận nội dung nào dưới đây?**

**A.** Tiền công, tiền lương. **B.** Điều kiện đi nước ngoài.

**C.** Điều kiện xuất khẩu lao động. **D.** Tiền môi giới lao động.

**Câu 8:** **Việc làm là hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà pháp luật**

**A.** bắt buộc. **B.** cấm. **C.** không cấm. **D.** quy định.

**Câu 9: Một trong những đặc điểm của ý tưởng kinh doanh là ý tưởng đó phải có**

**A.** tính phi lợi nhuận. **B.** tính sáng tạo. **C.** tính nhân đạo. **D.** tính xã hội.

**Câu 10:** **Việc xây dựng ý tưởng kinh doanh không xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Đam mê. **B.** Hiểu biết. **C.** Lợi thế. **D.** Bệnh lý.

**Câu 11:** **Một trong những năng lực cần thiết của người kinh doanh đó là**

**A.** năng lực làm việc nhóm. **B.** năng lực lãnh đạo.

**C.** năng lực thuyết trình. **D.** năng lực hùng biện.

**Câu 12:** **Năng lực lãnh đạo của mỗi chủ thể kinh doanh được thể hiện thông qua hoạt động nào sau đây?**

**A.** Nắm bắt kiến thức sản xuất. **B.** Nắm bắt cơ hội kinh doanh.

**C.** Tổ chức nhân sự, hành chính. **D.** Bổ sung kiến thức chuyên ngành.

**Câu 13:** **Đối với chủ thể sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh biểu hiện tập trung nhất ở đức tính nào dưới đây?**

**A.** Tính thật thà. **B.** Tính trung thực. **C.** Tính quyết đoán. **D.** Tính kiên trì.

**Câu 14:** **Một trong những biểu hiện của đạo đức kinh doanh là các chủ thể đó phải có**

**A.** chữ tín **B.** nhiều tiền. **C.** cổ phiếu. **D.** địa vị.

**Câu 15:** **Một trong những biểu hiện của đạo đức kinh doanh là các chủ thể đó luôn luôn rèn luyện cho mình đức tính**

**A.** nhân nhượng. **B.** trách nhiệm. **C.** vô tư. **D.** tư lợi.

**Câu 16:** **Người tiêu dùng biết cân nhắc, lựa chọn hàng hoá, dịch vụ; chi tiêu có kế hoạch, phù hợp với nhu cầu bản thân là nội dung thể hiện đặc điểm nào trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam?**

**A.** Tính kế thừa. **B.** Tính giá trị. **C.** Tính thời đại. **D.** Tính hợp lí.

**Câu 17:** **Nội dung nào dưới đây thể hiện mục đích của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa?**

**A.** Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. **B.** Kiểm soát tăng trưởng kinh tế.

**C.** Thu lợi nhuận cho người kinh doanh. **D.** Hạn chế sử dụngnhiên liệu.

**Câu 18:** **Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây không ảnh hưởng tới cung hàng hóa?**

**A.** Kỳ vọng của người sản xuất. **B.** Tâm lý của người tiêu dùng.

**C.** Tâm trạng của người mua hàng. **D.** Thị hiếu của người tiêu dùng.

**Câu 19:** **Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến lạm phát?**

**A.** Giá cả hàng hóa tăng lên. **B.** Chi phí sản xuất tăng lên.

**C.** Cầu có xu hướng tăng lên. **D.** Thu nhập người dân tăng.

**Câu 20:** **Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?**

**A.** Do cơ sở kinh doanh đóng cửa. **B.** Mất cân đối cung cầu lao động.

**C.** Bị kỷ luật do vi phạm hợp đồng. **D.** Nền kinh tế rơi vào khủng hoảng.

**Câu 21:** **Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp có nhiều thay đổi, trong đó lao động có đặc trưng nào dưới đây chiếm ưu thế trong tuyển dụng?**

**A.** Lao động được đào tạo. **B.** Lao động không qua đào tạo.

**C.** Lao động giản đơn. **D.** lao động có trình độ thấp.

**Câu 22:** **Trong các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh, yếu tố nào dưới đây không thuộc về cơ hội bên ngoài của các chủ thể sản xuất kinh doanh?**

**A.** Nhu cầu của thị trường. **B.** Sự cạnh tranh giữa các chủ thể.

**C.** Khả năng huy động các nguồn lực. **D.** Vị trí triển khai hoạt động kinh doanh.

**Câu 23:** **Việc xây dựng ý tưởng kinh doanh rất cần thiết, giúp người kinh doanh xác định được những vấn đề cơ bản nào dưới đây khi tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh?**

**A.** Thời gian sẽ thành công. **B.** Kinh doanh mặt hàng gì.

**C.** Đóng góp cho nền kinh tế. **D.** Đóng góp cho gia đình.

**Câu 24:** **Một trong những năng lực cần thiết của người sản xuất kinh doanh đó là năng lực**

**A.** chuyên môn, nghiệp vụ. **B.** gian lận và trốn thuế.

**C.** chống lạm phát giá cả. **D.** chống thất nghiệp.

**Câu 25:** **Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của đạo đức kinh doanh?**

**A.** Tìm mọi cách để triệt hạ đối thủ cạnh tranh.

**B.** Đảm bảo lợi ích chính đáng cho người lao động.

**C.** Sản xuất, kinh doanh hàng giả, kém chất lượng.

**D.** Phân biệt đối xử giữa các lao động nam và nữ.

**Câu 26:** **Một trong những biểu hiện của đạo đức kinh doanh trong mối quan hệ giữa chủ thể sản xuất với người lao động là**

**A.** vừa hợp tác vừa cạnh tranh lành mạnh.

**B.** đối xử bình đẳng, công bằng với nhân viên.

**C.** tích cực thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

**D.** không sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng.

**Câu 27: Đạo đức kinh doanh của các doanh nghiệp đối với xã hội được biểu hiện thông qua thực hiện việc làm nào dưới đây?**

**A. Tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện.**

**B. Đổi mới quản lý sản xuất để tăng hiệu quả.**

**C. Hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với đối thủ.**

**D. Giữ chữ tín, chất lượng sản phẩm với khách hàng.**

**Câu 28:** **Đối với mỗi doanh nghiệp, văn hóa tiêu dùng không đóng vai trò nào dưới đây?**

**A.** Xây dựng chiến lược sản phẩm. **B.** Xác định chiến lược kinh doanh.

**C.** Triệt tiêu quyền lợi khách hàng. **D.** Tạo được ấn tượng với khác hàng.

**Câu 29:** **Trong đợt dịch tả lợn châu Phi vừa xảy ra tại địa phương Q, các đàn lợn nhiễm bệnh đã được tiêu hủy. Tuy nhiên vì mục tiêu lợi nhuận, H và D đã cấu kết với nhau để mua lợn bệnh về làm xúc xích rồi bán với giá rẻ ra thị trường. Hành vi của H và D là biểu hiện nào của cạnh tranh không lành mạnh.**

**A.** Sử dụng thủ đoạn phi pháp.

**B.** Giành giật khách hàng.

**C.** Đầu cơ tích trữ.

**D.** Gian lận thuế.

**Câu 30:** **Mùa hè đến, lượng tiêu thụ điện tăng mạnh nên hay bị cúp điện. Do đó, nhu cầu mua bóng đèn tích điện của người dân tăng lên, dẫn đến nhà sản xuất mở rộng lượng cung đèn tích điện trên thị trường. Xét về quan hệ cung cầu thì nhà sản xuất đã vận dụng nội dung nào dưới đây?**

**A.** Giá cả thị trường ảnh hưởng đến cung - cầu.

**B.** Cung - cầu ảnh hưởng tới giá cả thị trường.

**C.** Cung - cầu triệt tiêu lẫn nhau.

**D.** Cung - cầu tác động lẫn nhau.

**Câu 31:** **Để kiềm chế lạm phát, căn cứ vào tờ trình của Chính phủ, Quốc hội đã quyết định giảm mức thuế BVMT 1.700 đồng/lít so với mức trần từ ngày 1/1/2023 sẽ góp phần làm giảm giá bán lẻ dầu mazut, dầu nhờn (bao gồm cả phần giảm thuế GTGT) tương ứng là 1.870 đồng/lít. Đối với mỡ nhờn: Với việc giảm mức thuế BVMT 1.700 đồng/kg so với mức trần từ ngày 1/1/2023 sẽ góp phần làm giảm giá bán lẻ mỡ nhờn (bao gồm cả phần giảm thuế GTGT) tương ứng là 1.870 đồng/kg. Trong trường hợp trên, nhà nước đã sử dụng công cụ nào để kiềm chế và kiểm soát lạm phát?**

**A.** Thuế. **B.** Cung cầu. **C.** Pháp luật. **D.** Giá cả.

**Câu 32:** **Sau khi tốt nghiệp Đại học, anh D làm hồ sơ dự tuyển vào một công ty. Anh không được nhận vào làm việc do không đáp ứng được nhiều yêu cầu của công ty. Còn chị H sau khi ra trường đã nộp hồ sơ năng lực để dự tuyển vào công ty X và được nhận vào thử việc 3 tháng. Sau 3 tháng do hạn chế về năng lực chị H không được công ty ký hợp đồng chính thức nên đã chủ động đi tìm công việc mới. Nguyên nhân dẫn đến việc anh D và chị H thất nghiệp là do yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Do không hài lòng với công việc. **B.** Do sự vận động của nền kinh tế.

**C.** Do vi phạm kỷ luật lao động. **D.** Do năng lực còn hạn chế.

**Câu 33:** **Doanh nghiệp A được cấp giấy phép khai thác cát, sỏi phục vụ cho các công trình xây dựng tại địa phương X. Ngoài ra doanh nghiệp còn được giao nhiệm vụ thi công các công trình trọng điểm tại địa phương. Để thực hiện nhiệm vụ này, doanh nghiệp A đã tuyển dụng và sắp xếp việc làm cho hàng nghìn lao động tại địa phương có thu nhập ổn định. Trên thị trường lao động, thì doanh nghiệp A đóng vai trò là chủ thể nào dưới đây?**

**A.** Người sử dụng lao động. **B.** Người lao động.

**C.** Nhà kinh doanh. **D.** Nhà doanh nghiệp.

**Câu 34:** **Biết lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức nguồn lực, phối hợp công việc, giám sát cấp dưới, chuyển giao và chia sẻ quyền lực cho cấp dưới để đội ngũ nhân lực phát huy hết hiệu quả, tính sáng tạo trong kinh doanh - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?**

**A.** Năng lực thiết lập quan hệ. **B.** Năng lực tổ chức, lãnh đạo.

**C.** Năng lực cá nhân. **D.** Năng lực phân tích và sáng tạo.

**Câu 35:** **Trường hợp: Biết tin công ty đối thủ đang gây ra tai tiếng vì chất lượng sản phẩm không đảm bảo, chị M tận dụng cơ hội để mở rộng thị phần. Việc làm của chị M trong trường hợp dới đây đã thể hiện năng lực nào của chủ thể kinh doanh?**

**A.** Năng lực nắm bắt cơ hội. **B.** Năng lực giao tiếp, hợp tác.

**C.** Năng lực tổ chức, lãnh đạo. **D.** Năng lực thiết lập quan hệ.

**Câu 36:** **Hai quầy thuốc tân dược cửa chị T và chị D cùng bán một số biệt dược không có trong danh mục được cấp phép nhưng khi kiểm tra, cán bộ chức năng là anh P chỉ xử phạt chị D, còn chị T được bỏ qua vì trước đó chị đã nhờ chị M là em gái của cán bộ P giúp đỡ. Xét về mặt đạo đức kinh doanh, hành vi của ai là vi phạm những chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh?**

**A.** Chị D và chị T. **B.** Chị T và anh P.

**C.** Chị D, chị T và anh P. **D.** Chị D, chị T và chị M.

**Câu 37:** **Chị D làm vườn, chị thấy cần phải kết hợp thêm chăn nuôi. Chị suy nghĩ: cần nuôi thêm gà, vịt, ngan hay chỉ nuôi lợn. Sau khi tính toán, chị đã quyết định nuôi lợn và ngan thịt. Chị cho rằng thức ăn của lợn và ngan có thể dùng chung cho nhau. Chị nấu chín thức ăn (bao gồm rau và ngô nghiền) cho lợn và ngan ăn. Đàn ngan của chị lớn nhanh, mỗi quý chị xuất chuồng 50 con ngan với khối lượng từ 2.5 đến 3kg/con. Thu nhập từ bán ngan thịt và lợn của chị D là 5 triệu đồng một quý (3 tháng). Sau khi trừ chi phí giống, thức ăn và dịch vụ, chị thu lãi mỗi quý 1 triệu đồng. Ngoài ra chất thải của ngan và lợn được ủ kĩ và bón cho cây trong vườn, nhờ vậy mà thu nhập nghề vườn cũng tăng, đồng thời cũng bảo vệ được môi trường. Trong trường hợp này chị D đã thể hiện tốt năng lực kinh doanh nào dưới đây?**

**A.** Năng lực phân tích và sáng tạo. **B.** Năng lực hoạt động xã hội.

**C.** Năng lực quản lý nhân viên. **D.** Năng lực tự chủ tài chính.

**Câu 38:** **Trên địa bàn huyện X có anh D và chị H đều vừa tốt nghiệp THPT. Nhận thấn nhu cầu sử dụng hoa cây cảnh ngày càng cao, với lợi thế khí hậu và diện tích đất sẵn có, chị H đã chủ dộng tìm tòi học hỏi và phát triển nghề trồng hoa cây cảnh. Nhờ việc tiếp thị và quảng cáo tốt, việc trồng hoa đem lại thu nhập cao và mở ra hướng phát triển bền vững. Anh D xác định không học tiếp đại học, anh học nghề sửa xe và mở cửa hàng sửa xe tại thị trấn, do thường xuyên học hỏi và bản tính cần cù chịu khó, quán sửa xe của anh ngày càng đông khách và được khách hàng ghi nhận. Trong trường hợp này anh D và chị đã thể hiện phẩm chất năng lực nào trong kinh doanh?**

**A.** Năng lực hoạt động xã hội. **B.** Năng lực quản lý nhân viên.

**C.** Năng lực chuyên môn nghiệp vụ. **D.** Năng lực lãnh đạo nhân viên.

**Câu 39:** **Là quản lí của một công ty với nhiều nhân viên là người trẻ, bà K luôn tạo điều kiện cho các em có điều kiện để các em có thể học thêm các kĩ năng mới, những việc các bạn làm sai, bà luôn quan tâm chỉ bảo rõ ràng để các bạn biết lỗi và sửa. Bà K cũng luôn quan tâm, động viên đến hoàn cảnh gia đình của một số nhân viên gặp tình trạng khó khăn. Do vậy, nhân viên trong công ty luôn hết mình cống hiến và gắn bó với công ty. Trong trường hợp này bà K đã thực hiện tốt biểu hiện nào dưới đây của đạo đức kinh doanh?**

**A.** Giải quyết tốt lao động thất nghiệp. **B.** Trung thực trong kinh doanh.

**C.** Giữ chữ tín với khách hàng. **D.** Tạo điều kiện để nhân viên phát triển.

**Câu 40:** **Ở nước ta hiện nay, trong hoạt động tiêu dùng, việc người tiêu dùng có xu hướng giữ gìn các giá trị tiêu dùng truyền thống tốt đẹp để làm giàu bản sắc văn hóa Việt Nam là phản ánh đặc điểm nào trong văn hóa tiêu dùng?**

**A.** Tính kế thừa. **B.** Tính giá trị. **C.** Tính thời đại. **D.** Tính hợp lý.

**Câu 41:** **Trong nền kinh tế thị trường, nói đến tính chất của cạnh tranh là nói đến việc**

**A.** ganh đua, đấu tranh. **B.** thu được nhiều lợi nhuận.

**C.** giành giật khách hàng. **D.** giành quyền lợi về mình.

**Câu 42:** **Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến cung là**

**A.** giá cả của hàng hóa đó. **B.** nguồn gốc của hàng hóa.

**C.** chất lượng của hàng hóa. **D.** vị thế của hàng hóa đó.

**Câu 43:** **Trong nền kinh tế, khi lạm phát ở mức độ phi mã nó thể hiện ở mức độ tăng của giá cả hàng hóa, dịch vụ từ**

**A.** hai con số trở lên. **B.** một con số trở lên.

**C.** không đến có. **D.** mọi ngành hàng.

**Câu 44:** **Trong nền kinh tế, căn cứ vào tính chất của thất nghiệp thì thất nghiệp được chia thành thất nghiệp tự nguyện và thất nghiệp**

**A.** tự giác. **B.** quyền lực. **C.** không tự nguyện. **D.** luôn bắt buộc.

**Câu 45:** **Với loại hình thất nghiệp chu kỳ, kho nền kinh tế phát triển, các ngành sản xuất không ngừng mở rộng thì tỷ lệ thất nghiệp thường có xu hướng**

**A.** cao. **B.** thấp. **C.** giữ nguyên. **D.** cân bằng.

**Câu 46:** **Khi tham gia vào thị trường lao động, việc ký kết hợp đồng mua bán sức lao động giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?**

**A.** Bình đẳng. **B.** Quyền uy. **C.** Phục tùng. **D.** Cưỡng chế.

**Câu 47:** **Khi tham gia vào thị trường lao động, người mua sức lao động còn có thể gọi là**

**A.** cung về sức lao động. **B.** cầu về sức lao động.

**C.** giá cả sức lao động. **D.** tiền tệ sức lao động.

**Câu 48:** **Đối với người lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm nhằm mục đích nào dưới đây?**

**A.** Tăng thu nhập cá nhân. **B.** Tìm kiếm việc làm cho mình.

**C.** Tuyển được nhiều lao động mới. **D.** Hưởng phí trung gian môi giới.

**Câu 49:** **Yếu tố nào dưới đây không phải là tiêu chí để đánh giá một ý tưởng kinh doanh tốt?**

**A.** Có ưu thế vượt trội. **B.** Có tính mới mẻ, độc đáo.

**C.** Không có tính khả thi. **D.** Có lợi thế cạnh tranh.

**Câu 50:** **Khi có được những điều kiện, hoàn cảnh thuận lợi để chủ thể kinh tế thực hiện được mục tiêu kinh doanh của mình nhằm thu lợi nhuận đó là**

**A.** ý tưởng kinh doanh. **B.** cơ hội kinh doanh.

**C.** mục tiêu kinh doanh. **D.** chiến lược kinh doanh.

**Câu 51:** **Nội dung nào dưới đây không phải là căn cứ để xác định năng lực kinh doanh của một cá nhân?**

**A.** Thách thức. **B.** Cơ hội. **C.** Điểm mạnh. **D.** Điểm tương đồng.

**Câu 52:** **Việc người sản xuất kinh doanh không ngừng hoàn thiện và tổ chức quy trình sản xuất để tối ưu hóa lợi nhuận là thể hiện năng lực kinh doanh nào dưới đây?**

**A.** Năng lực lãnh đạo. **B.** Năng lực chuyên môn.

**C.** Năng lực quản lý. **D.** Năng lực học tập.

**Câu 53:** **Đạo đức kinh doanh là đạo đức được vận dụng vào**

**A.** hoạt động văn hóa – xã hội. **B.** hoạt động sản xuất – kinh doanh.

**C.** hoạt động sáng tạo nghệ thuật. **D.** hoạt động tiêu dùng sản phẩm.

**Câu 54:** **Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh cần thiết trong hoạt động nào dưới đây của lãnh đạo doanh nghiệp?**

**A.** Quản lí doanh nghiệp. **B.** Bảo trợ truyền thông.

**C.** Làm công tác xã hội. **D.** Bảo lãnh ngân hàng.

**Câu 55:** **Một trong những biểu hiện của đạo đức kinh doanh là các chủ thể đó luôn luôn rèn luyện cho mình đức tính**

**A.** nóng nảy. **B.** trung thực. **C.** cương quyết. **D.** nhân nhượng.

**Câu 56:** **Văn hoá tiêu dùng Việt Nam hướng tới giá trị tốt đẹp, chân, thiện, mĩ là thể hiện đặc điểm nào dưới đây trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam?**

**A.** Tính kế thừa. **B.** Tính giá trị. **C.** Tính thời đại. **D.** Tính hợp lí.

**Câu 57:** **Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế?**

**A.** Hủy hoại tài nguyên môi trường. **B.** Triệt tiêu mọi lợi nhuận kinh doanh.

**C.** Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. **D.** Tăng cường đầu cơ tích trữ.

**Câu 58:** **Trong nền kinh tế thị trường, khi các chủ thể sản xuất dự báo được nhu cầu của người tiêu dùng trong thời gian tới sẽ giảm điều này sẽ tác động tới cung hàng hóa như thế nào?**

**A.** Cung giảm xuống. **B.** Cung tăng lên.

**C.** Cung không đổi. **D.** Cung bằng cầu.

**Câu 59:** **Việc làm nào dưới đây của cơ quan quản lý nhà nước sẽ góp phần kiềm chế tiến tới đẩy lùi nguy cơ lạm phát trong nền kinh tế?**

**A.** Tăng lãi suất. **B.** Giảm lãi suất. **C.** Tăng cung tiền. **D.** Đổi tiền mới.

**Câu 60:** **Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân khách quan khiến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?**

**A.** Cơ chế tinh giảm lao động. **B.** Thiếu kỹ năng làm việc.

**C.** Không hài lòng với công việc. **D.** Do vi phạm hợp đồng lao động.

**Câu 61:** **Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, tốc độ tăng lao động trong khu vực dịch vụ có xu hướng như thế nào đối với tốc độ tăng lao động trong các khu vực sản xuất vật chất?**

**A.** Tăng nhanh hơn. **B.** Tăng chậm hơn. **C.** Giảm sâu hơn. **D.** Luôn cân bằng.

**Câu 62:** **Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài. **B.** Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.

**C.** Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất. **D.** Khó khăn của chủ thể sản xuất.

**Câu 63:** **Ý tưởng kinh doanh không xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Niềm đam mê kinh doanh. **B.** Nhu cầu tìm lợi nhuận.

**C.** Khẳng định bản thân. **D.** Vì mục đích nhân đạo.

**Câu 64:** **Có kiến thức, kĩ năng về ngành nghề/ lĩnh vực kinh doanh - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?**

**A.** Năng lực thực hiện trách nhiệm với xã hội.

**B.** Năng lực chuyên môn.

**C.** Năng lực định hướng chiến lược.

**D.** Năng lực nắm bắt cơ hội.

**Câu 65: Trong mối quan hệ với khách hàng, việc làm nào dưới đây là phù hợp với đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp?**

**A. Hợp tác và cạnh tranh.** **B. Thực hiện tốt chế độ.**

**C. Trung thực và trách nhiệm.** **D. Thưởng phạt rõ ràng.**

**Câu 66: Trong mối quan hệ với người lao động, việc làm nào dưới đây là phù hợp với đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp?**

**A. Hợp tác cùng phát triển.** **B. Không sản xuất hàng giả.**

**C. Cạnh tranh bình đẳng.** **D. Bảo đảm lợi ích chính đáng.**

**Câu 67:** Thực hiện tốt đạo đức trong kinh doanh **không** thể hiện ở việc các chủ thể kinh tế thường xuyên

**A.** giữ chữ tín với khách hàng. **B.** trung thực trong sản xuất.

**C.** bảo vệ lợi ích khách hàng. **D.** xâm phạm lợi ích khách hàng.

**Câu 68:** **Đối với lĩnh vực văn hóa – xã hội, văn hóa tiêu dùng không đóng vai trò nào dưới đây?**

**A.** Giữ gìn các giá trị truyền thống. **B.** Phát huy các tập quán tốt đẹp.

**C.** Xây dựng chiến lược sản xuất. **D.** Lưu truyền giá trị chuẩn mực.

**Câu 69:** **Giám đốc công ty A vì muốn cạnh tranh với công ty B. Do đó đã cho nhân viên sản xuất một số mặt hàng giống nhãn hiệu của công ty B đã đăng ký và bán với giá thấp hơn. Hành vi của giám đốc công ty A là biểu hiện của việc sử dụng thủ đoạn phi pháp nào trong cạnh tranh?**

**A.** Đầu cơ tích trữ.

**B.** Giành giật khách hàng.

**C.** Làm hàng giả.

**D.** Gian lận thuế.

**Câu 70:** **Nhờ sự gia tăng nhanh chóng của việc sử dụng Internet, người tiêu dùng Việt Nam ngày càng có xu hướng mua hàng qua mạng nhiều hơn. Chính vì vậy, các Website thương mại điện tử như Lazada, Tiki, Shopee, Sendo và các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Viber... đang bùng nổ trong những năm gần đây. Việc tiêu dùng qua mạng gia tăng và sự phát triển của các Website điện tử đã thể hiện nội dung nào dưới đây của quan hệ cung - cầu?**

**A.** Cung -cầu ảnh hưởng tới giá cả thị trường.

**B.** Giá cả thị trường ảnh hưởng đến cung-cầu.

**C.** Cung - cầu tác động lẫn nhau.

**D.** Cung -cầu độc lập với nhau.

**Câu 71:** **Chi phí sản xuất tăng cao gây biến động giá thành sản phẩm, đẩy chi phí sinh hoạt của người dân tăng vọt . Phụ trách chi tiêu cho cả gia đình 3 người trong hơn 2 tháng qua, anh DT cho biết cảm thấy “chóng mặt” vì chi phí sinh hoạt của cả gia đình tháng này tăng gấp đôi so với tháng trước. Giá rau quả tăng 10.000 - 20.000 đồng/kg tùy loại, thịt heo tăng 70.000 - 100.000 đồng/kg so với giá cách đây hơn 2 tháng. Một trong những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng lạm phát trong thông tin trên là do yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Chi phí sản xuất giảm. **B.** Chi phí sản xuất tăng.

**C.** Nhà nước tăng lương. **D.** Nhu cầu tiêu dùng tăng.

**Câu 72:** **Thời gian gần đây, do giá xăng dầu thế giới tăng, chi phí vận tải đường biển tăng, nguồn cung nhập khẩu bị đứt gãy, hàng loạt doanh nghiệp, xí nghiệp A phải tạm ngưng sản xuất, hàng vạn lao động phải nghỉ việc hoặc ngưng việc, thu nhập giảm xuống. Điều này làm giảm tiêu dùng, thu hẹp sản xuất trong nền kinh tế và càng khiến cho các doanh nghiệp lao đao, thua lỗ. Số xí nghiệp tạm ngưng sản xuất hoặc giải thể ngày càng tăng lên. Yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp gia tăng?**

**A.** Do sự vận động của nền kinh tế. **B.** Do năng lực của người lao động.

**C.** Do sự mất cân đối cung cầu. **D.** Do người lao động thiếu kỹ năng.

**Câu 73:** **Gia đình ông N thuộc hộ nghèo cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, được nhà nước cho vay vốn với lãi suất thấp để phát triển kinh tế. Sau khi nhận tiền ông N đã cùng các thành viên trong gia đình tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như học hỏi các hộ gia đình sản xuất giỏi trong vùng. Ba năm sau, gia đình ông N đã hoàn trả được số vốn đã vay và từng bước vươn lên thoát nghèo. Hoạt động kinh tế của gia đình ông N được gọi là hoạt động nào dưới đây?**

**A.** Tiêu dùng. **B.** Phân phối. **C.** Lao động. **D.** Du lịch.

**Câu 74:** **Sự khéo léo, chủ động trong giao tiếp, đàm phán; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc; giải quyết hài hoà các mối quan hệ bên trong và bên ngoài liên quan đến công việc kinh doanh - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?**

**A.** Năng lực thiết lập quan hệ. **B.** Năng lực tổ chức, lãnh đạo.

**C.** Năng lực cá nhân. **D.** Năng lực phân tích và sáng tạo.

**Câu 75:** **Biết tạo ra sự khác biệt trong ý tưởng kinh doanh, phân tích được cơ hội và thách thức trong công việc kinh doanh của bản thân - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?**

**A.** Năng lực thiết lập quan hệ. **B.** Năng lực tổ chức, lãnh đạo.

**C.** Năng lực cá nhân. **D.** Năng lực phân tích và sáng tạo.

**Câu 76:** **Trên cùng một địa bàn, khách sạn của chị C và khách sạn của chị D đều chưa trang bị đầy đủ thiết bị phòng, chống cháy nổ theo quy định. Trong một lần kiểm tra, phát hiện sự việc trên nhưng ông X là cán bộ thẩm quyền chỉ lập biên bản xử phạt chị C mà bỏ qua lỗi của chị D vì chị D là em họ của ông. Biết chuyện em trai chị C là anh Y làm nghề tự do đã bịa đặt việc chị D sử dụng chất cấm để chế biến thức ăn khiến lượng khách hàng của chị D giảm sút. Hành vi của những ai dưới đây vi phạm những chuẩn mực đạo đức khi kinh doanh?**

**A.** Chị C và anh Y. **B.** Chị C và chị D. **C.** Ông X và chị C. **D.** Ông X và anh Y.

**Câu 77:** **Chủ một cửa hàng bách hóa tổng hợp rất đông khách ở HT nói rằng: ‘‘Đối với khách hàng đến mua ở cửa hàng chúng tôi. Chỉ cần đến mua lần thứ 3 là tôi đã nhớ tên của họ. Dù khá đông khách nhưng tôi thường để ý hỏi thăm các thông tin về khách hàng và ghi nhớ chúng. Có nhiều khách hàng rất bất ngờ khi tôi nhớ tên của họ và hỏi thăm sao khá lâu không thấy họ đến cửa hàng’’. Việc chủ cửa hàng đó coi trọng việc ghi nhớ tên của khách hàng làm cho khách hàng cảm thấy được tôn trọng, thân thiết, có cảm giác như người nhà. Vì vậy, những khách hàng quen ngày càng nhiều và công việc làm ăn ngày càng phát triển mặc dù khu vực đó có rất nhiều cửa hàng tương tự. Thông tin trên đề cập đến phẩm chất năng lực nào dưới đây của chủ thể kinh doanh?**

**A.** Năng lực thiết lập quan hệ. **B.** Năng lực điều hành nhân viên.

**C.** Năng lực lập kế hoạch kinh doanh. **D**. Năng lực tham gia công tác xã hội.

**Câu 78:** **Tại một cửa hàng bán nông sản ở thành phố T, cam rất ngọt nhưng với giá 40 nghìn đồng/kg mà lượng cam bán ra vẫn rất hạn chế. Sau một thời gian suy nghĩ, chủ cửa hàng bảo nhân viên lấy cam từ trong cùng một thùng ra và sắp vào hai chiếc rổ lớn để cạnh nhau. Ông chủ yêu cầu nhân viên ghi giá ở một rổ là 39 nghìn đồng/kg, một rổ ghi là 50 nghìn đồng/kg. Và chỉ trong chốc lát cả hai rổ cam đều được bán hết. Thông tin trên thể hiện phẩm chất năng lực kinh doanh nào dưới đây của chủ cửa hàng?**

**A.** Quản lý nhân viên cấp dưới. **B.** Quản lý hoạt động kinh doanh.

**C.** Làm tốt công tác truyền thông. **D.** Hỗ trợ thông tin khách hàng.

**Câu 79:** **Công ty B luôn đặt chữ tín, trách nhiệm doanh nghiệp lên hàng đầu. Đồng thời, công ty áp dụng các mô hình quản trị tiên tiến trên thế giới đề vận hành phát triển và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, khẳng định vị thế, xứng đáng với sự tin yêu của người tiêu dùng. Đối với người lao động, công ty thực hiện đảm bảo lợi ích chính đáng (tiền lương, điều kiện lao động, bảo hiểm, chế độ chính sách,..) theo đúng cam kết. Chính những điều đó đã làm cho các nhân viên trong công ty gắn bó lâu dài và luôn tận tâm, tận tụy trong công việc. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện đạo đức kinh doanh qua hoạt động của công ty B?**

**A.** Đặt chữ tín, trách nhiệm doanh nghiệp lên hàng đầu.

**B.** Phát triển kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường.

**C.** Đảm bảo lợi ích hợp pháp của người lao động.

**D.** Sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng.

**Câu 80:** **Thu nhập của anh A tăng nhanh trong những năm gần đây, tác động đến hành vi tiêu dùng. Ngoài ra, giá cả cũng là yếu tố quan trọng trong những quyết định tiêu dùng của anh. Anh A tiêu dùng ngày càng thông minh và kĩ tính hơn, quan tâm đến các thông tin về sản phẩm như nguồn gốc xuất xứ, mẫu mã, chất lượng.Thói quen tiêu dùng của anh A trong trường hợp dưới đây phản ánh về đặc điểm nào trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam?**

**A.** Tính kế thừa. **B.** Tính giá trị. **C.** Tính thời đại. **D.** Tính hợp lí.

***HẾT***